

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 22/06/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208104590	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	14/08/2004	Quảng Nam	31CYC3						
2	27215341576	Phan Văn Anh Dũng	13/04/2003	Quảng Nam	31CYC3						
3	28206202760	Trần Thị Mỹ Duyên	08/06/2004	Gia Lai	31CYC3						
4	28206249283	Nguyễn Thị Hương Giang	11/05/2004	Đắk Lắk	31CYC3						
5	27215336568	Phan Xuân Hoa	11/06/2003	Đồng Nai	31CYC3						
6	25212215953	Trần Việt Huy	14/04/2000	Đà Nẵng	31CYC3						K đc dự thi
7	27215302536	Lư Quang Huy	09/01/2003	Quảng Trị	31CYC3						
8	27205336615	Nguyễn Thị Ngân	20/01/2003	Nghệ An	31CYC3						
9	27205342580	Trần Thị Ngân	11/03/2003	Đắk Nông	31CYC3						
10	27215352130	Phạm Bình Nguyên	23/02/2003	Gia Lai	31CYC3						
11	27215332932	Nguyễn Hồ Phương Nhi	21/10/2003	Quảng Nam	31CYC3						
12	27215343498	Nguyễn Mai Quỳnh Như	23/09/2003	Bình Phước	31CYC3						
13	27212603091	Đinh Thục Phương	12/09/2003	Quảng Trị	31CYC3						
14	27215352274	Nguyễn Đăng Bảo Quốc	12/08/2003	Huế	31CYC3						
15	27215300045	Nguyễn Ngọc Tài	04/12/2003	Quảng Bình	31CYC3						
16	27215401396	Phan Trương Minh Thắng	02/04/2003	Bình Định	31CYC3						
17	27205342827	Hoàng Thị Phương Thảo	22/04/2003	Nghệ An	31CYC3						
18	27205140343	Hoàng Lê Quỳnh An	01/09/2003	Nghệ An	30TSC9						Thi ghép
19	27207138453	Lê Nguyễn Trang Anh	06/03/2003	Quảng Nam	30TSC9						Thi ghép
20	27205101230	Trần Thị Minh Tâm	03/12/2003	Kon Tum	30TSC9						Thi ghép
21	28206545707	Mai Trần Thanh Tâm	23/03/2004	Quảng Nam	31CSC1						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 22/06/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27205352343	Hoàng Thị Thu	Thủy	25/10/2003	Quảng Bình	31CYC3					
2	28206502773	Trần Thị Thanh	Thủy	18/04/2004	Quảng Trị	31CYC3					
3	27215339681	Triệu Thủy	Tiên	02/01/2003	Đắk Lắk	31CYC3					
4	27215436857	Cao Trương Bảo	Trung	10/03/2003	Bình Định	31CYC3					
5	27215333460	Trần Vũ Thanh	Tùng	27/11/2003	Đà Nẵng	31CYC3					
6	27205327805	Nguyễn Thị	Uyên	02/12/2003	Nghệ An	31CYC3					
7	28204634089	Lê Trần Thúy	An	30/03/2004	Đắk Nông	31TSC5					
8	27203337593	Đặng Thị Huyền	Giang	20/12/2003	Quảng Ngãi	31TSC5					
9	28209520764	Thái Nguyễn Ngọc	Hà	26/09/2004	Quảng Trị	31TSC5					
10	28205043277	Đinh Thị	Hằng	16/05/2004	Ninh Bình	31TSC5					
11	27213141493	Nguyễn Trung	Hiếu	18/08/2002	Phú Yên	31TSC5					
12	28206252221	Trần Thị	Huệ	03/08/2004	Bình Định	31TSC5					
13	28207101681	Chu Thị Thu	Huyền	24/11/2004	Quảng Bình	31TSC5					
14	28204303791	Nguyễn Thị Vân	Lan	21/06/2004	Đà Nẵng	31TSC5					
15	28208005945	Tổng Gia	Linh	05/10/2004	Quảng Ngãi	31TSC5					
16	28209503692	Nguyễn Huỳnh Thúy	Mai	31/08/2004	Khánh Hòa	31TSC5					
17	28215236338	Nguyễn Hoàng Nhật Minh		23/06/2004	Thừa Thiên Huế	31TSC5					
18	27205137806	Nguyễn Thu	Ngân	02/08/2003	Bình Định	31TSC5					
19	28204649136	Nguyễn Ngọc Tố	Uyên	05/09/2004	Đà Nẵng	31SBN2					Thi ghép
20	28206604968	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	31/07/2004	Quảng Nam	31TBN5					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 22/06/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204927087	Nguyễn Bảo	Ngọc	23/08/2004	Quảng Bình	31TSC5					
2	28206203308	Bùi Thị Thúy	Ngọc	08/02/2004	Đắk Lắk	31TSC5					
3	28207102440	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	26/04/2004	Kon Tum	31TSC5					
4	28204703323	Phạm Thị Minh	Nguyệt	07/07/2004	Quảng Nam	31TSC5					
5	28204302127	Trần Minh Uyển	Nhi	21/10/2004	Đà Nẵng	31TSC5					
6	28214642985	Lê Thị Phương	Nhi	17/03/2004	Quảng Trị	31TSC5					
7	28208126220	Uông Thị Quỳnh	Như	13/10/2003	Đắk Lắk	31TSC5					
8	28207101986	Nguyễn Tuyết	Nhung	28/10/2004	Bình Định	31TSC5					
9	27217037658	Võ Văn	Phúc	21/01/2003	Quảng Bình	31TSC5					
10	28208003853	Ngô Thị	Quý	08/01/2004	Đắk Lắk	31TSC5					
11	28206202190	Nguyễn Phương	Thảo	06/11/2004	Gia Lai	31TSC5					
12	26203824795	Trần Thị Mai	Thương	21/10/2002	Đà Nẵng	31TSC5					
13	26203834357	Nguyễn Thị Kiều	Trang	03/08/2002	Đà Nẵng	31TSC5					
14	28204601295	Trần Thị	Trang	03/01/2004	Đắk Lắk	31TSC5					
15	28206200590	Lương Huyền	Trang	18/10/2004	Gia Lai	31TSC5					
16	28218005018	Lê Ngọc	Trí	25/11/2004	Đà Nẵng	31TSC5					
17	27205340764	Trần Châu	Uyên	18/06/2003	Quảng Nam	31TSC5					
18	28208001038	Lê Thị Bảo	Án	10/10/2004	Phú Yên	31TYC1					Thi ghép
19	28216604045	Lê Trọng	Huy	20/11/2004	Quảng Trị	31TYC1					Thi ghép
20	28205236715	Nguyễn Thị Tố	Nga	05/07/2004	Quảng Nam	31TYC1					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG